

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HSST.

Ngày 20/6/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hà Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Bà Phạm Thị Thom

2) Bà Lê Thị Hòa.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Trung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:* Ông Nông Quốc Hùng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2022/TLST-HS ngày 14/4/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 16/5/2022, và Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2022/HSST-QĐ ngày 03/6/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Y Bi Y, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 22/02/2004 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Bon U3, Thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: M'ông; tôn giáo: Tin Lành; con ông Y Phiãc P, sinh năm 1977 và bà H' Dyuan X, sinh năm 1979; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 08/12/2020 bị Ủy ban nhân dân TT.E, huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, mức phạt 500.000 đồng (chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính), chưa xóa tiền sự; ngày 17/12/2021 bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút tạm giữ, đến ngày 24/12/2021 khởi tố vụ án, khởi tố bị can và chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1/ Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1951

Địa chỉ: Bon U3, TT. E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Có mặt

2/ Chị H' Hà B, sinh năm 1992

Địa chỉ: Bon U3, TT. E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1991

Địa chỉ: Bon U3, TT. E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

1/ Ông Phạm Quang L - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông. Có mặt.

2/ Bà Mai Thị H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 40 phút, ngày 17/12/2021, Y Bi Y đến quán tạp hóa của ông Nguyễn Văn Q (cùng Bon U3) để mua nước xả Comfort. Khi đến quán, Y thấy ông Q đang ngồi xem máy tính bảng (hiệu SamSung, màu đen) ở bàn uống nước trong khu vực quầy bán hàng. Y đi vào trong quán đứng gần chỗ ông Q nói: “ông ơi, bán cho cháu 02 bịch Comfort” (BL 79, 85), thấy có khách hỏi mua hàng ông Q để máy tính bảng xuống bàn (máy tính vẫn đang ở chế độ xem phim, mở tiếng) và đứng lên lấy nước xả Comfort cho Y. Thấy ông Q để máy tính bảng trên bàn, Y nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đã dối ý bảo ông Q đi lấy dầu gội mục đích để ông Q đi khỏi vị trí để máy tính bảng và không đứng chặn trước mặt Y (BL 75, 79, 87). Ông Q đi tới chỗ treo dây dầu gội cách chỗ để máy tính bảng 1,2 m, nhưng vẫn quan sát chiếc máy tính bảng để trên bàn và hỏi Y “mua loại nào”, Y không trả lời mà nhanh chóng với tay cầm máy tính bảng rồi chạy ra đường theo hướng về nhà Y, ông Q liền đuổi theo Y được khoảng 100 m nhưng không đuổi kịp nên quay về, đến cơ quan Công an trình báo. Y sau khi lấy được máy tính bảng của ông Q, đã chạy đến nhà ông Y V (chú của Y) ở cùng Bon và giấu máy tính bảng dưới tấm bạt phủ trên đồng gạch của ông Y V rồi đi về nhà, sau đó Y được mời lên Công an TT. E làm việc.

Ngoài hành vi phạm tội trên, Quá trình điều tra đã xác định được, trước đó bị cáo còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: Khoảng 15 giờ ngày 14/12/2021, Bị cáo đến nhà chị H' Hà B ở cùng Bon U3 uống rượu và hát Karaoke cùng anh Y Im K (chồng chị B) và anh Y N. Quá trình hát Karaoke anh K sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, vỏ viền màu nâu của chị B để kết nối loa và chọn bài hát. Ba người uống rượu và hát Karaoke đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ, anh K để điện thoại trên loa rồi cùng anh N đi ra khỏi nhà, chị B cũng đi mua dép cho con, chỉ còn bị cáo trong nhà. Nhìn thấy chiếc điện thoại OPPO để trên chiếc loa, không còn ai ở nhà nên Bị cáo nảy sinh ý định và lấy trộm chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần rồi đi về nhà. Chiều tối cùng ngày Bị cáo mang theo chiếc điện thoại lấy trộm của chị H' Hà B đến quán thịt chó “Bồ già” (cùng Bon U3) ăn uống, tại đây bị cáo đã bán chiếc điện thoại lấy trộm được cho anh Nguyễn Văn Th (con chủ quán) với giá 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) (BL 89), bị cáo trừ nợ cho anh Th 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) vay trước đó, còn 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 máy tính bảng, hiệu Sam Sung Galaxy Tab A (8.0, 2019), bộ nhớ trong 32Gb, màu đen đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động, hiệu OPPO, màu trắng, vỏ viền màu nâu, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 42/KL-HĐĐG ngày 20/12/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cư Jút kết luận: Giá trị tài sản của 01 máy tính bảng, hiệu Samsung, màu đen tại thời điểm bị chiếm đoạt là 1.200.000đ (*một triệu hai trăm nghìn đồng*).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HĐĐG ngày 21/01/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cư Jút kết luận: Giá trị tài sản của 01 điện thoại di động, hiệu OPPO, màu trắng, vỏ viền màu nâu tại thời điểm bị chiếm đoạt là 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*).

Quá trình điều tra xác định được: Máy tính bảng, hiệu Samsung Galaxy Tab A, màu đen là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Q; Điện thoại di động, hiệu OPPO, màu trắng, vỏ viền màu nâu là tài sản hợp pháp của chị H' Hà B (cùng trú tại Bon U3). Vì vậy, ngày 15/02/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 10 và số 11, trả lại các tài sản trên cho ông Nguyễn Văn Q và chị H' Hà B là các chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản Cáo trạng số: 16/CT - VKS ngày 14/4/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố bị cáo Y Bi Y về tội: “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 và tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Y Bi Y phạm tội “*Cướp giật tài sản*” và tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 98 và Điều 101 của BLHS.

Xử phạt bị cáo Y Bi Y từ 09 (chín) đến 13 (mười ba) tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 98 và Điều 101 của BLHS.

Xử phạt bị cáo Y Bi Ya từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng Điều 55 của BLHS, buộc bị cáo Y Bi Y phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 15 (mười lăm) đến 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS):

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã ra Quyết định xử lý vật chứng: Trả lại 01 máy tính bảng, hiệu Samsung Galaxy Tab A, màu đen cho ông Q và 01 điện thoại di động, hiệu OPPO, màu trắng, vỏ viền màu nâu cho chị B là các chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và được bị cáo cùng gia đình bồi thường (bồi thường cho ông Q số tiền 1.000.000 đồng, bồi thường cho chị B số tiền 500.000 đồng) nên các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn Th không yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo là ông Phạm Quang L: Đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát, đề nghị áp dụng mức hình phạt thấp nhất theo mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và miễn áp dụng hình phạt bổ sung cũng như miễn án phí HSST cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có lưu trong hồ sơ vụ án, vì vậy HĐXX đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 17/12/2021, tại quán tạp hóa của ông Q, lợi dụng sơ hở của ông Q, bị cáo đã nhanh chóng tiếp cận, công khai chiếm đoạt của ông Q một máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab A, màu đen trị giá 1.200.000đ (*một triệu hai trăm nghìn đồng*). Sau đó bị cáo nhanh chóng tẩu thoát.

Hành vi chiếm đoạt 01 máy tính bảng nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Cướp giật tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 171 của BLHS.

Điều 171 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....”

Ngoài ra, khoảng 15 giờ 00 phút ngày 14/12/2021, tại nhà của chị B, bị cáo đã lén lút lấy trộm của chị B 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng, vỏ viền màu nâu trị giá 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*). Tại thời điểm thực hiện hành vi, bị cáo đang có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản.

Hành vi chiếm đoạt 01 điện thoại di động nêu trên của Y đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường

hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

.....”.

Vì vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội: “*Cướp giật tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 171 và tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:* Vì muốn có tiền tiêu xài không phải lao động, chỉ trong khoảng thời gian ngắn mặc dù đang có 01 tiền sự về hành vi chiếm đoạt, nhưng Bị cáo đã thực hiện các hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện, HĐXX thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không.

[5]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, học vấn thấp, trình độ nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, bị cáo đã tác động cùng gia đình bồi thường cho ông Q số tiền 1.000.000 đồng, bồi thường cho chị B số tiền 500.000 đồng, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Ngoài ra khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi, nên được áp dụng các quy định đối với người chưa thành niên tại các điều 91, 91 và 101 BLHS.

Đối với anh Nguyễn Văn Th, khi mua chiếc điện thoại di động của bị cáo, anh Th không biết tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý.

[6]. *Về xử lý vật chứng của vụ án:* Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 3 Điều 106 của BLTTHS: Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã ra Quyết định xử lý vật chứng: Trả lại 01 máy tính bảng, hiệu Samsung Galaxy Tab A, màu đen cho ông Q và 01 điện thoại di động, hiệu OPPO, màu trắng, vỏ viền màu nâu cho chị B là các chủ sở hữu hợp pháp.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự:* Các bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và được gia đình bị cáo bồi thường (bồi thường cho ông Q số tiền 1.000.000 đồng, bồi thường cho chị B số tiền 500.000 đồng), các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Th không yêu cầu bồi thường.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật;
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Y Bi Y phạm tội: “*Cướp giạt tài sản*” và tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 98 và Điều 101 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Y Bi Y 09 (chín) tháng tù về tội “*Cướp giạt tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 98 và Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Y Bi Y 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Y Bi Y phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 17/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã ra Quyết định xử lý vật chứng: Trả lại 01 máy tính bảng, hiệu Samsung Galaxy Tab A, màu đen cho ông Nguyễn Văn Q và 01 điện thoại di động, hiệu OPPO, màu trắng, vỏ viền màu nâu cho chị H’ Hà B là các chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Y Bi Y phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông.
- Phòng PV06; PC10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CA huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QL, NVLQ;

(đã ký)

DƯƠNG HÀ NGÂN